TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2023/QĐCNTTLH	*Quảng Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị T và anh Vũ Ngọc A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: tổ dân phố số 6, thị trấn C B, huyện C H, thành phố Hải Phòng;

Anh Vũ Ngọc A, sinh năm 1974; địa chỉ: khu 7, phường Qg Y, thị xã Qg Y, Quảng Ninh;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/7/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Vũ Ngọc A.

- Về con chung: chị Bùi Thị T và anh Vũ Ngọc A xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Tuấn Tg, sinh ngày 14/10/1997 và Vũ Bùi Hà Phg, sinh ngày 28/9/2014. Khi ly hôn, chị Bùi Thị Tn và anh Vũ Ngọc A thỏa thuận: anh Vũ Ngọc A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Bùi Hà Phg, sinh ngày

28/9/2014 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở; đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Bùi Thị T và anh Vũ Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: chị Bùi Thị T và anh Vũ Ngọc A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX. Quảng Yên;
- UBND xã Phg C;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX Qg Y;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Phúc Định